CTCP Viglacera Tiên Sơn (HNX: VIT)

FireAnt

Ngày 31/03/2024	19,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	34.9%	**6.5%**	**7.5%**

ROE 2023: **0.0%** | +/- YoY ▼ 8.2%

DT thuần *Q1/24*: **379** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 182 ▼ 32.4% | YoY ▲ 34.0 ▲ 9.8%

DT thuần *2023*: **1,998** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 3.00 ▼ 0.2%

LN gộp *Q1/24*: **10.5** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 33.9 ▼ 76.5% | YoY ▼ 17.9 ▼ 63.2%

LN gộp *2023*: **172** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 22.0 ▼ 11.1%

LN thuần *Q1/24*: **-32.3** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 40.9 ▼ 477% | YoY ▼ 22.8 ▼ 238%

LN thuần *2023*: **5.70** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 53.3 ▼ 90.3%

LN sau thuế *Q1/24*: **-32.3** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 40.9 ▼ 476% | YoY ▼ 22.9 ▼ 243%

LN sau thuế *2023*: **0.09** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 50.8 ▼ 99.8%

Kết quả kinh doanh

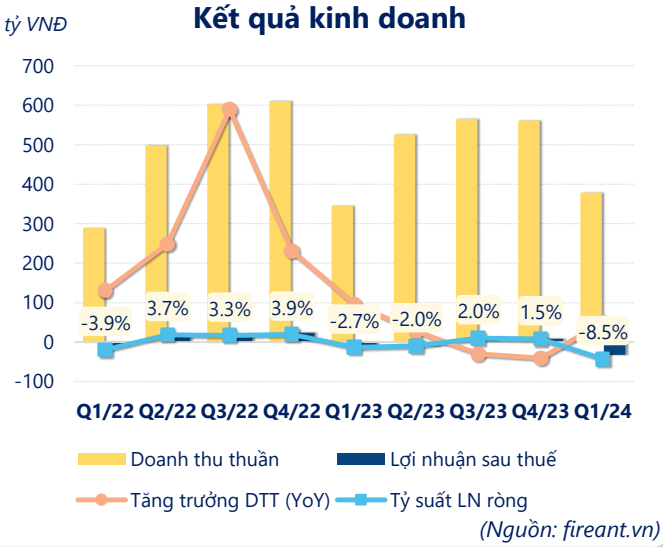

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

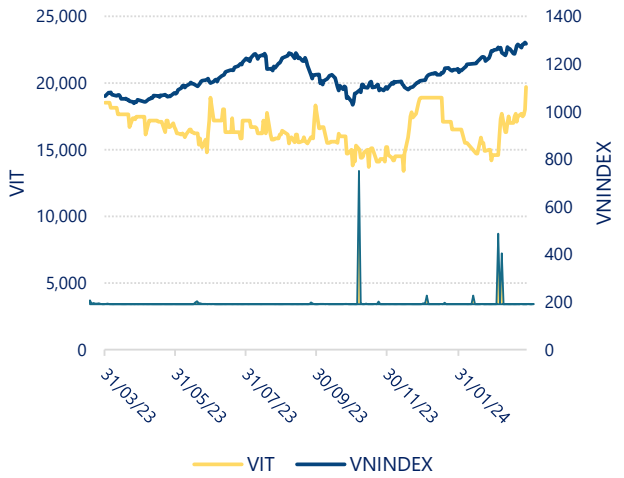

CTCP Viglacera Tiên Sơn (HNX: VIT)

Tăng trưởng lợi nhuận

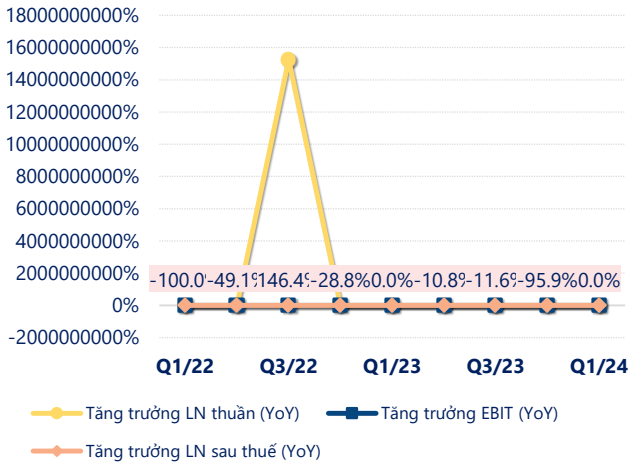

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

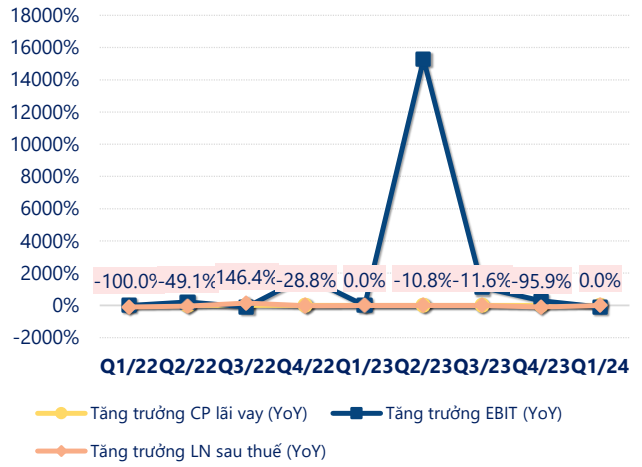

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

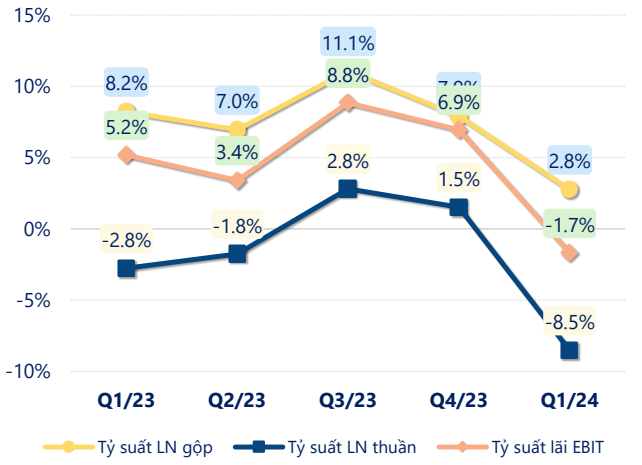

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

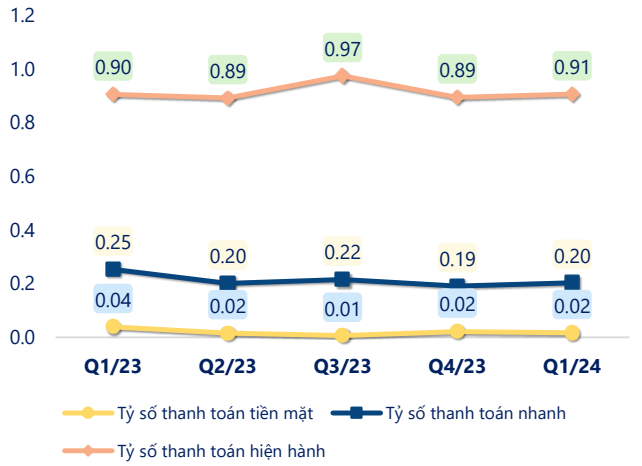

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

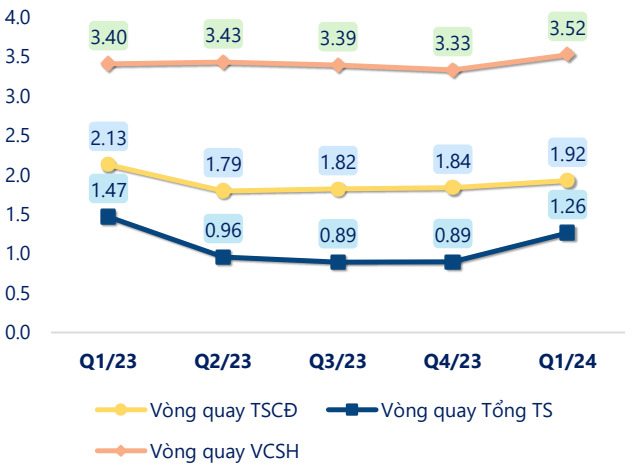

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

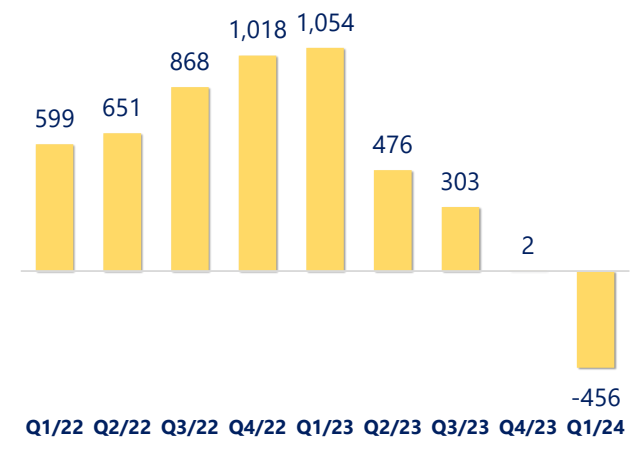

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Viglacera Tiên Sơn (HNX: VIT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**379**	**345**	**9.8%**	**1,998**	**2,001**	**-0.2%**
Giá vốn hàng bán	369	317	16.2%	1,826	1,808	1.0%
Lợi nhuận gộp	10.5	28.4	-63.2%	172	194	-11.1%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.47	-99.3%	5.37	0.85	532%
Chi phí TC	29.1	27.7	4.9%	121	76.5	58.3%
Chi phí lãi vay	25.8	27.3	-5.3%	119	53.9	120%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	6.75	4.59	47.2%	24.4	37.2	-34.4%
Chi phí QLDN	**6.94**	**6.06**	**14.5%**	**26.2**	**21.7**	**20.4%**
LN thuần từ HĐKD	-32.3	-9.55	-238%	5.70	59.0	-90.3%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.14**	**-100%**	**0.58**	**1.26**	**-53.7%**
LN trước thuế	-32.3	-9.40	-243%	6.28	60.3	-89.6%
Lợi nhuận sau thuế	**-32.3**	**-9.40**	**-243%**	**0.09**	**50.9**	**-99.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-32.3**	**-9.40**	**-243%**	**0.09**	**50.9**	**-99.8%**

(Nguồn: fireant.vn)

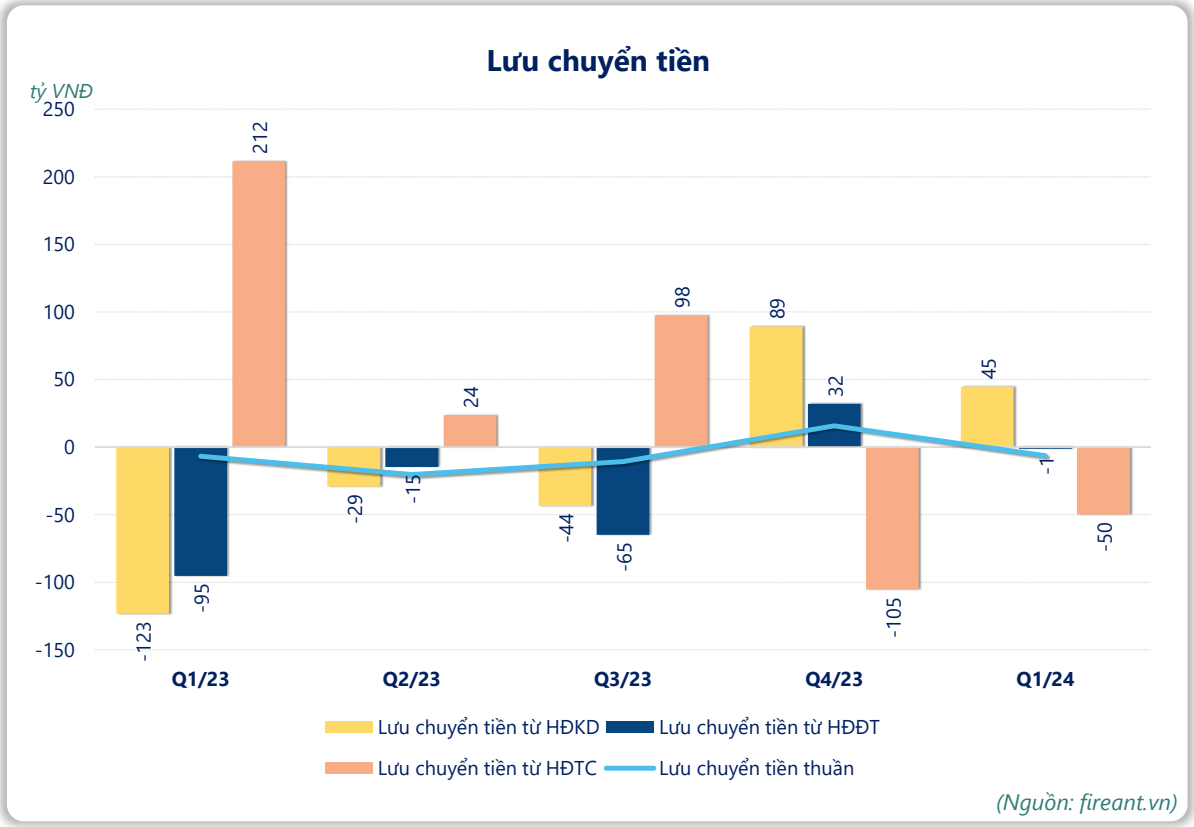

(Nguồn: fireant.vn)